

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 27/QĐ-UBQGCD&S ngày 15/3/2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ-TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-STTTT ngày 11/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBQGCD&S ngày 15/3/2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 27/QĐ-UBQGCD&S ngày 15/3/2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các Chương trình, Chiến lược của tỉnh cũng như của Quốc gia về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

2. Mục tiêu cụ thể quan trọng năm 2022

a) Phát triển hạ tầng số

- Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt 85%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 75%.

b) Phát triển chính quyền số

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 80%.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 50%.
- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.
- Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trực tuyến đạt 50%.
- Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục đạt 50% (không áp dụng đối với dữ liệu mật, tuyệt mật và dữ liệu phục vụ công tác quân sự, quốc phòng).

c) Phát triển kinh tế số và xã hội số

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 30%; tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 50%.
- Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt 2%.
- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt từ 65 - 70%.

II. PHÂN CÔNG THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ CÁC SỞ, NGÀNH

1. Công an tỉnh

Triển khai theo kế hoạch của Bộ Công an nhằm thực hiện hiệu quả Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Thời gian hoàn thành: Theo Kế hoạch của Bộ Công an.

2. Sở Ngoại vụ

Triển khai theo kế hoạch của Bộ Ngoại giao về nền tảng quản lý chuyên môn ngành, thống nhất ở trong tỉnh và cơ quan Trung ương theo quy định của pháp luật; bảo đảm công tác đối ngoại được thực hiện nhanh chóng, kịp thời; dựa trên cơ sở dữ liệu, thông tin được kết nối thông suốt.

Thời gian hoàn thành: Theo Kế hoạch của Bộ Ngoại giao.

3. Sở Tư pháp

Triển khai theo kế hoạch của Bộ Tư pháp về Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch để cung cấp các chức năng, tiện ích phục vụ đăng ký, quản lý hộ tịch cho các cơ quan đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh; cung cấp các chức năng phục vụ quản lý nhà nước về hộ tịch; hỗ trợ các đơn vị cấp huyện, cấp xã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực hộ tịch; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp của các lĩnh vực khác, nhằm nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh; bảo đảm các điều kiện cần thiết để xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Theo kế hoạch cụ thể của Bộ Tư pháp.

4. Sở Tài chính

a) Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng kế toán dịch vụ; Nền tảng hóa đơn điện tử. Thời gian hoàn thành: **Tháng 4/2022**.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định về phí, lệ phí khai thác Cơ sở dữ liệu về dân cư phù hợp với quy định. Thời gian hoàn thành: **Tháng 6/2022**.

5. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và địa phương hỗ trợ, thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, ứng dụng chuyển đổi số ngành Công thương trên địa bàn tỉnh; đưa sản phẩm nông sản của bà con nông dân tham gia mua bán trên các sàn thương mại điện tử, kết nối hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã xúc tiến thương mại trực tuyến trong và ngoài nước.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Triển khai theo kế hoạch của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Nền tảng dữ liệu số về lao động, việc làm và an sinh xã hội trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, tổ chức sử dụng lao động đóng vai trò nòng cốt và người lao động, người dân tham gia tích cực trong thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phân tích, dự báo, công bố thông tin thị trường lao động và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Thời gian hoàn thành: Theo kế hoạch của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Xây dựng, phê duyệt theo thẩm quyền kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng hợp đồng lao động điện tử; thúc đẩy người lao động và tổ chức sử dụng lao động thực hiện ký kết hợp đồng lao động điện tử. Thời gian hoàn thành: **Tháng 4/2022**.

7. Sở Giao thông vận tải

a) Triển khai theo kế hoạch của Bộ Giao thông vận tải về kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng quản trị và kinh doanh vận tải. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh đối với những vấn đề vượt thẩm quyền. Thời gian hoàn thành: **Tháng 4/2022**.

b) Phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về giao thông vận tải, gồm dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông, dữ liệu phương tiện giao thông, dữ liệu người điều khiển phương tiện giao thông trở thành dữ liệu số của tỉnh, đặt nền móng cho phát triển kinh tế số - xã hội số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thời gian hoàn thành: **Tháng 12/2022**.

8. Sở Xây dựng

a) Rà soát công khai dữ liệu quy hoạch xây dựng đối với các địa phương. Thời gian hoàn thành: **Tháng 6/2022**.

b) Ban hành hướng dẫn tổ chức thiết lập hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu đô thị trên nền tảng GIS phục vụ phát triển đô thị thông minh. Thời gian hoàn thành: **Tháng 6/2022**.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Triển khai các nền tảng toàn quốc do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì gồm: Nền tảng điện toán đám mây; Nền tảng địa chỉ số; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu; Nền tảng họp trực tuyến thế hệ mới cho cơ quan nhà nước; Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCS); Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân; Nền tảng trí tuệ nhân tạo; Nền tảng thiết bị IoT; Nền tảng mạng xã hội thế hệ mới; Nền tảng sàn thương mại điện tử; Nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC); Nền tảng trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng (SOC); Nền tảng trợ lý ảo; Nền tảng tối ưu hóa chuỗi cung ứng; Nền tảng quản trị tổng thể. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền. Thời gian hoàn thành: **Tháng 6/2022**.

b) Chủ trì điều phối, phối hợp cùng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh và cấp Quốc gia. Bên cạnh đó chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát danh mục dữ liệu của mình, đăng ký dịch vụ chia sẻ dữ liệu với Bộ Thông tin và Truyền thông. Thời gian hoàn thành: **Tháng 5/2022**.

c) Chủ trì, lựa chọn và bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ công chức, viên chức chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tại các sở, ban, ngành; cấp huyện; cấp xã và các đơn vị sự nghiệp nhà nước, các cơ quan truyền thông, báo chí trong năm 2022. Thời gian hoàn thành: **Tháng 10/2022**.

d) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính cân đối, phân bổ ngân sách chi công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Thời gian hoàn thành: **Tháng 6/2022**.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Triển khai theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo các nền tảng số: Nền tảng dạy học trực tuyến, Nền tảng đại học số. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh đối với những vấn đề vượt thẩm quyền. Thời gian hoàn thành: **Tháng 6/2022**.

b) Xây dựng chính sách thí điểm, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý để thúc đẩy việc liên kết trong đào tạo, đào tạo lại, đào tạo văn bằng hai, đào tạo từ xa theo hình thức chủ yếu trực tuyến với một số cơ sở đào tạo công nghệ thông tin có uy tín; khuyến khích doanh nghiệp công nghệ số lớn triển khai đào tạo, tăng cường đào tạo nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong tỉnh. Thời gian hoàn thành: **Tháng 8/2022**.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Triển khai theo kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các nền tảng số như: Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp; Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh đối với những vấn đề vượt thẩm quyền. Thời gian hoàn thành: **Tháng 4/2022**.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và địa phương hình thành Cơ sở dữ liệu quản lý cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, quản lý cơ sở chăn nuôi; cấp, quản lý mã số vùng trồng, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp và cho người dân. Thời gian hoàn thành: **Tháng 12/2022**.

12. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các hiệp hội trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

13. Sở Nội vụ

Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu cấp tỉnh về cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước để quản lý đồng bộ, thống nhất, minh bạch, kịp thời tạo nguồn dữ liệu cốt lõi cho phát triển chính quyền số. Tham mưu công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Thời gian hoàn thành: **Tháng 12/2022**.

14. Sở Y tế

Triển khai theo kế hoạch của Bộ Y tế các nền tảng số như: Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; Nền tảng quản lý tiêm chủng; Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử và Nền tảng Trạm y tế xã. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh đối với những vấn đề vượt thẩm quyền. Thời gian hoàn thành: **Tháng 5/2022**.

15. Sở Khoa học và Công nghệ

Đẩy mạnh hỗ trợ cho nghiên cứu, chuyển giao, triển khai thử nghiệm, ứng dụng, làm chủ công nghệ cho cho một số doanh nghiệp nhà nước về viễn thông, công nghệ số, nhất là các lĩnh vực trụ cột của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư như AI, Blockchain, in 3D, y sinh.

16. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Triển khai theo kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thúc đẩy và phát triển các nền tảng số như: Nền tảng bảo tàng số, Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh đối với những vấn đề vượt thẩm quyền. Thời gian hoàn thành: **Tháng 8/2022**.

b) Triển khai Nền tảng dữ liệu số du lịch trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, doanh nghiệp du lịch đóng vai trò nòng cốt và khách du lịch tham gia tích cực trong việc thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ hoạch định chính sách, lập kế hoạch kinh doanh, tối ưu hóa, cải thiện chất lượng dịch vụ. Thời gian hoàn thành: **Tháng 12/2022**.

17. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Triển khai theo kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường, thúc đẩy phát triển và sử dụng Nền tảng bản đồ số. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh đối với những vấn đề vượt thẩm quyền. Thời gian hoàn thành: **Tháng 4/2022**.

b) Cơ bản hoàn thành, đưa vào vận hành và khai thác sử dụng đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Thời gian hoàn thành: **Tháng 12/2022**.

18. Văn phòng UBND tỉnh

Triển khai hiệu quả hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh theo thời gian thực, có các công cụ phân tích dữ liệu, dự báo hỗ trợ chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu số.

Thời gian hoàn thành: Theo kế hoạch của Văn phòng Chính phủ.

19. Thanh tra tỉnh

Triển khai cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập, bảo đảm thuận lợi, công khai, minh bạch trong tỉnh theo quy định. Thời gian hoàn thành: **Tháng 12/2022**.

20. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Bình Phước

a) Triển khai có hiệu quả quy định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thời gian hoàn thành: **Tháng 6/2022**.

b) Đẩy nhanh quá trình phổ cập thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt theo hướng thuận tiện, dễ dàng và an toàn hơn, tạo nền móng phát triển giao dịch trực tuyến và kinh tế số. Thời gian hoàn thành: **Tháng 12/2022**.

21. Ban Dân tộc tỉnh

Phát triển cơ sở dữ liệu về các dân tộc thiểu số tỉnh Bình Phước phục vụ xây dựng và hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thời gian hoàn thành: **Tháng 12/2022**.

22. Đài Phát thanh Truyền hình và Báo Bình Phước

a) Triển khai theo kế hoạch của Đài Truyền hình, Đài Tiếng nói Việt Nam các nền tảng: Nền tảng truyền hình số, Nền tảng phát thanh số. Chủ động, kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

b) Thông tin tuyên truyền theo chuyên đề, chuyên mục để hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số theo chủ trương của tỉnh. Thời gian hoàn thành: **Tháng 5/2022**.

23. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phát triển Cơ sở dữ liệu về bảo hiểm. Mục tiêu: Lưu trữ thông tin về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và thông tin về y tế, an sinh xã hội được cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và bảo đảm quyền lợi, nghĩa vụ về bảo hiểm của công dân; dữ liệu về bảo hiểm được xây dựng thống nhất trên toàn quốc, dùng chung, kết nối, chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân nhằm cung cấp chính xác, kịp thời thông tin về bảo hiểm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công của ngành Bảo hiểm xã hội; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu chính đáng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Thời gian hoàn thành: **Tháng 12/2022**.

24. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động phối hợp với Sở Thông Truyền thông triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số theo phân cấp của huyện, thị xã, thành phố.

- Chỉ đạo các phòng, ban theo chuyên môn phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành để cùng triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số

- Tổ chức họp Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số (định kỳ 01 quý/lần, sơ kết 06 tháng) để kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức họp chuyên đề, đột xuất của Ban Chỉ đạo để giải quyết ngay các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Tổng kết thực hiện năm 2022 và xây dựng Kế hoạch thực hiện năm 2023 của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tình hình những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch.

3. Các cơ quan được giao nhiệm vụ: Chủ động phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông thực hiện nhiệm vụ chung theo Kế hoạch cũng như thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo chuyên ngành.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, phản hồi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TTTU, TT. HỖND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị được phân công;
- LĐVP; các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX, TD17.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh